

Bản án số: 24/2022/HS-ST
Ngày 21-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Chấn Hưng

Bà Vũ Thị Lại

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 11 tháng 6 năm 1984 tại Hải Phòng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng, chỗ ở hiện nay: thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Thủy thủ; trình độ văn hoá: 05/12; giới tính: N; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt N; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Văn V (đã chết) và bà Đặng Thị Đ; có vợ là Phạm Thị B, sinh năm 1982 và có 02 con, con lớn sinh năm 2010 con nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/8/2022; có mặt.

- Bị hại: Bà Bùi Thị B, sinh năm 1961, trú tại: Tổ 17, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (đã chết)

- Đại diện hợp pháp cho bị hại: Bà Bùi Thị V, sinh năm 1968, trú tại: Tổ 17, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (là em gái của bị hại); vắng mặt.

- Đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Dương Tôn Q, sinh năm 1967; địa chỉ: phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty TNHH Du thuyền Giác mơ C; địa chỉ: Thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng.

Đại diện theo pháp luật: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 - chức vụ: Giám đốc; có mặt.

2. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1980; địa chỉ: Thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; có mặt

- *Người làm chứng:*

1. Anh Bùi Văn L; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn N; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h, ngày 19/6/2022 Nguyễn Văn T, sinh năm 1988, trú tại thị trấn C, huyện C, Hải Phòng là Giám đốc Công ty TNHH du thuyền Giác mơ C là chủ tàu du lịch Hồng V 89 (số hiệu HP4610, trọng tải 48 khách) giao tàu cho 03 người và phân công nhiệm vụ gồm: Bùi Văn L, thuyền trưởng hạng T3 điều hành các hoạt động chung trên tàu; Nguyễn Văn N, máy trưởng hạng 3 phụ trách máy tàu; Hoàng Văn T, có chứng chỉ thủy thủ hạng nhất là người lái tàu Hồng V 89 chở khách du lịch thăm quan vịnh Lan Hạ Cát Bà . Khoảng 09h15' cùng ngày, bị cáo điều khiển tàu Hồng V 89, số hiệu HP4610 chở 48 khách từ Bến Bèo ra Vịnh Lan Hạ, khi tàu chạy đến khu vực biển Cửa Cái, Vịnh Lan Hạ, thị trấn Cát Bà, bị cáo thấy tàu (Tender) Mạnh Đạt 01, số hiệu HP - 4872 do anh Nguyễn Văn L điều khiển, chở 12 hành khách chạy phía trước, bị cáo bấm còi ba lần xin vượt, chưa thấy tín hiệu bấm còi cho vượt của tàu Mạnh Đạt 01, nhưng bị cáo không giảm tốc độ mà vẫn điều khiển tàu vượt lên, đã đâm vào mặt ngoài cạnh sau bên phải phía trên nóc cabin tàu Mạnh Đạt 01. Hậu quả tàu Mạnh Đạt 01 bị nghiêng và chìm xuống biển, 11 hành khách được cứu sống, bà Bùi Thị B tử vong do ngạt nước.

Ngày 21, 22/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải đã tạm giữ tàu Hồng V 89 số hiệu HP - 4872 của anh Nguyễn Văn T và tàu Mạnh Đạt 01, số hiệu HP - 4872 của anh Nguyễn Văn L.

Tại bản Kết luận giám định số 167/KL-KTHS(PY) ngày 25/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố kết luận: Nguyên nhân chết của bà Bùi Thị B: Ngạt do hít nước vào đường hô hấp.

Kết luận số 16/KL- HDDG ngày 10/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cát Hải kết luận: Thiệt hại trên tàu Mạnh Đạt 01, số hiệu HP -4872 gồm: 01 bàn gỗ; 01 máy tàu thủy YANMAR sản xuất năm 2016, công suất 40CV; 01 tủ kích điện; 01 loa kéo “Made in China”; 01 bình ác quy nhãn hiệu GS, 200A; 03 quạt điện 12V tổng giá trị 26.340.000 đồng.

Kết luận giám định số 69/KL-KTHS (CH) ngày 28/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố kết luận: Dấu vết trượt xước kim loại, bong tróc mất sơn màu xanh nước biển bám dính tạp chất màu vàng (dạng sơn khô) theo chiều từ trước về sau (từ phía bên mũi về phía lái) tại mặt ngoài thành trên mạn trái phía mũi tàu du lịch HP - 4610 phù hợp với dấu vết mài trượt xước kim loại, mất sơn màu vàng, bám dính tạp chất màu xanh nước biển (dạng sơn khô) theo chiều từ phía sau về trước (từ phía lái về phía mũi), từ trên xuống dưới tại mặt ngoài cạnh sau bên phải (góc phía trên nóc cabin) trên tàu Tender HP - 4872.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường là khu vực cửa Cái, Vịnh La Hạ, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, Hải Phòng. Tại vị trí xảy ra tai nạn, tàu HP - 4872 bị đắm là khu vực tọa độ 40o44'57,16608''N – 107o4'24,222''E. Vị trí tàu đắm có buộc dây đánh dấu vị trí bằng cờ màu đen, vị trí này thuộc cửa Cái Vịnh Lan Hạ, thị trấn Cát Bà, khu vực này cách bãi tắm Cây Bàng về hướng Đông là khoảng 150m, cách dãy núi phía Tây là 300m, cách cửa Cái là khoảng 1000m. Kiểm tra khu vực nước tại vị trí tàu đắm có độ sâu khoảng 10m. Khu vực này là khu vực hoàn toàn mặt nước. Khám nghiệm hiện trường khu vực này không phát hiện dấu vết gì.

Bản Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy theo điểm a khoản 1 Điều 272 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã nêu, xác nhận việc điều tra, truy tố đối với bị cáo là không oan sai; trong quá trình điều tra, không bị ép buộc khai báo không đúng sự thật.

Tại phiên tòa Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan anh Nguyễn Văn T trình bày: Anh là Giám đốc Công ty TNHH du thuyền Giác mơ C, chủ tàu du lịch Hồng V 89 (số hiệu HP4610, trọng tải 48 khách), sáng ngày 19/6/2022 anh giao tàu cho 03 người gồm: Bùi Văn L - thuyền trưởng hạng ba, Nguyễn Văn N - Máy trưởng hạng ba và Hoàng Văn T - Thủy thủ hạng nhất chở 48 khách từ bến Bèo đi bãi tắm Vạn Bội. Do T có chứng chỉ chuyên môn thủy thủ hạng nhất, thông thuộc luồng lạch, nên được giao nhiệm vụ lái tàu, Bùi Văn L là thuyền trưởng chịu mọi trách nhiệm quản lý hoạt động trên tàu. Đến khoảng 09h15' cùng ngày, anh T nghe thông tin tàu Hồng V 89 đâm vào Mạnh Đạt 01, số hiệu HP - 4872 hậu quả làm 01 người chết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan anh Nguyễn Văn L trình bày: Khoảng 09h ngày 19/6/2022 anh L có giấy chứng nhận chuyên môn thuyền trưởng phương tiện thủy nội địa hạng ba, điều khiển tàu Mạnh Đạt 01, số hiệu 4872 chở 12 khách từ bến Bèo đi thăm Vịnh Lan Hạ. Khi tàu đi được khoảng 20 phút đến khu vực Cửa Cái, Vịnh Lan Hạ, thị trấn Cát Bà thì bị tàu Hồng V 89 số hiệu HP-4610 chạy phía sau và đâm vào phần góc bên phải trên góc cabin tàu Mạnh Đạt, làm tàu Mạnh Đạt lật ngang, 11 hành khách được cứu sống, có 01 hành khách tử vong do đuối nước.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải giữ quyền

công tố luận tội:

Về tội danh và hình phạt: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận hành vi không tuân thủ quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy, bị cáo có chứng chỉ thủy thủ hạng nhất đủ điều kiện, điều khiển phương tiện tàu thủy nội địa, trọng tải 48 khách, nhưng do vi phạm quy tắc vượt khi tham gia giao thông đường thủy gây tai nạn được quy định tại Khoản 3 Điều 8; khoản 12 Điều 14 Thông tư 39 ngày 15/10/2019 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải quy định trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa và điểm c, khoản 1 Điều 42 Luật giao thông đường thủy nội địa năm 2004 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Bị cáo Hoàng Văn T đã phạm tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy. Đại diện Viện kiểm sát phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 272, Điều 65, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo **18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 đến 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.**

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải đã trả lại phương tiện tàu Hồng V 89, số hiệu HP4610 cho Công ty TNHH du thuyền giấc mơ Cát Bà; trả lại tàu Mạnh Đạt 01, số hiệu HP-4872 cho anh Nguyễn Văn L là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và Công ty TNHH du thuyền giấc mơ Cát Bà đã L đới bồi thường cho gia đình bị hại bà Bùi Thị B số tiền 250.000.000 đồng và anh Nguyễn Văn L số tiền 103.940.000 đồng. Đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Ý kiến tranh luận của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến tranh luận đồng thời thừa nhận luận tội của Viện kiểm sát về tội danh cũng như mức hình phạt là đúng. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình

sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo, địa diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng. Tuy nhiên, người làm chứng và đại diện của bị hại đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Về trách nhiệm dân sự, đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận xong với bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan nên không yêu cầu bồi thường. Nhận thấy, việc vắng mặt của đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử. Việc Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử là phù hợp với quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Về tội danh và khung hình phạt:

[3] Bị cáo khai nhận, sáng ngày 19/6/2022 anh Nguyễn Văn T - Giám đốc Công ty TNHH du thuyền Giác mơ Cát Bà, giao tàu Hồng V 89 (số hiệu HP4610, trọng tải 48 khách, công suất máy là 105CV) cho Bùi Văn L, Nguyễn Văn N và bị cáo để chở 48 khách du lịch thăm quan vịnh Lan Hạ Cát Bà. Lúc này, anh T đã phân công nhiệm vụ đó là: Anh L chịu trách nhiệm quản lý mọi hoạt động trên tàu, N phụ trách máy, còn bị cáo do thông thạo luồng lạch trên Vịnh Lan Hạ, nên được giao cho nhiệm vụ lái tàu.

[4] Khoảng 09h ngày 19/6/2022, bị cáo điều khiển tàu Hồng V 89 số hiệu HP- 4610 chở 48 khách đi từ bến Bèo đến bãi tắm Vạn Bội, đến khoảng 09h15' cùng ngày, tàu chạy đến khu vực biển Cửa Cái, Vịnh Lan Hạ, thị trấn Cát Bà, bị cáo thấy tàu Mạnh Đạt 01, số hiệu HP - 4872 do anh Nguyễn Văn L, chở khách chạy phía trước, nên bấm còi ba lần xin vượt, nhưng chưa thấy tín hiệu còi cho vượt, bị cáo nghĩ luồng rộng nên vẫn vượt và đã đâm vào mặt ngoài cạnh sau bên phải góc phía trên nóc cabin tàu Mạnh Đạt 01. Hậu quả tàu Mạnh Đạt 01 bị nghiêng và chìm xuống biển, bà Bùi Thị B tử vong do ngạt nước.

[5] Lời khai của bị cáo phù hợp với Cáo trạng, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

[6] Tại bản Kết luận giám định số 167/KL-KTHS(PY) ngày 25/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Nguyên nhân chết của bà Bùi Thị B: Ngạt do hít nước vào đường hô hấp.

[7] Bị cáo Hoàng Văn T đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 42 Luật giao thông đường thủy nội địa, điều luật quy định: “Phương tiện xin vượt, khi nghe thấy âm hiệu điều động của phương tiện bị vượt thì mới được vượt; khi vượt phải phát âm hiệu báo phía vượt của mình và phải giữ khoảng cách ngang an toàn với phương tiện bị vượt.”

Việc vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy của bị cáo dẫn tới hậu quả làm chết người nên hành vi của bị cáo đã phạm tội Vi phạm

quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy theo điểm a khoản 1 Điều 272 của Bộ luật Hình sự.

[8] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi vô ý, đã xâm phạm khách thể là trật tự an toàn giao thông đường thủy, xâm phạm đến an toàn tính mạng, sức khỏe của công dân. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[10] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[11] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án và tiền sự, trước lần phạm tội này, chưa bị cơ quan có thẩm quyền xử lý về hành vi vi phạm gì, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định. Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cần tạo điều kiện cho bị cáo được giáo dục, cải tạo ngoài xã hội đã đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[12] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định, bị cáo có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo là thực hiện với lỗi vô ý vì quá tự tin, bị cáo nghĩ luồng lạch rộng đủ đảm bảo khoảng cách cho bị cáo vượt tàu Mạnh Đạt, tuy nhiên vẫn xảy ra va chạm và dẫn đến hậu quả chết người. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[13] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải đã trả lại phương tiện tàu Hồng V 89, số hiệu HP4610 cho Công ty TNHH du thuyền giấc mơ Cát Bà là chủ sở hữu; trả lại tàu Mạnh Đạt 01, số hiệu HP-4872 cho anh Nguyễn Văn L là chủ sở hữu. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải là phù hợp quy định pháp luật hình sự.

[14] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, đại diện của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ L quan đã tự thỏa thuận về phần bồi thường thiệt hại. Đại diện của bị hại và anh L – người có quyền lợi nghĩa vụ L quan đã nhận đủ tiền bồi thường theo thỏa thuận. Đại diện của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[15] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 272; Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn T **18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo** về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy, thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có L quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 16/2022/HSST-LCĐKNCT ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan có quyền kháng

cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan;
- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cát Hải;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Cát Hải;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải;
- UBND thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Như Quỳnh

